

Số: **642** /ĐLTKV-VP

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**1. Tên tổ chức:** Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP

- Mã chứng khoán/ Mã thành viên: DTK
- Địa chỉ: Tầng 16 tòa nhà Vinacomin, số 3 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại liên hệ: 024 3516 1605
- Email: [vp@vinacominpower.vn](mailto:vp@vinacominpower.vn)

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP cập nhật, bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đính kèm văn bản công bố thông tin này, bao gồm:

- Thay thế các Tờ trình: Tờ trình 184/TTr-ĐLTKV ngày 07/4/2026 bằng Tờ trình 239/TTr-ĐLTKV ngày 24/4/2026; Thay thế Tờ trình 189/TTr-ĐLTKV ngày 07/4/2026 bằng Tờ trình 240/TTr-ĐLTKV ngày 24/4/2026.

- Văn bản 640/ĐLTKV- KTTC+KH V/v giải trình việc phát hành các Tờ trình thay thế Tờ trình số 184/TTr-ĐLTKV, 189/TTr-ĐLTKV ngày 07/4/2026.

- Tờ trình 248/TTr-ĐLTKV ngày 24/4/2026 Về việc thông qua danh sách ứng viên tham gia HĐQT và BKS Tổng công ty Điện lực nhiệm kỳ III (2026-2031).

- Văn bản đính chính thông tin Sơ yếu lý lịch của ứng viên Nguyễn Đức Thảo tham gia HĐQT nhiệm kỳ III (2026-2031) và Nghị quyết 20/NQ-ĐLTKV ngày 22/4/2026.

- Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thay thế bản đã công bố.

**3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào cùng ngày tại địa chỉ: [www.dienluctkv.vn](http://www.dienluctkv.vn)**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, ĐU, BKS (e-copy, b/c);
- TGD Bùi Minh Tân (e-copy, b/c);
- Các PTGD, KTTTr (e-copy, b/c);
- Các Phòng ĐLTKV (e-copy);
- VP (đăng Website DTK);
- Lưu: VP, TCNS, Tk.HĐQT (02)



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV**  
Số: 239/TTr-ĐLTKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**Về kết quả SXKD năm 2025 và các chỉ tiêu chính của**  
**Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026**

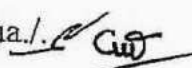
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2024/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 28/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP ngày 26/12/2024;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực - TKV kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2025
- Các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026

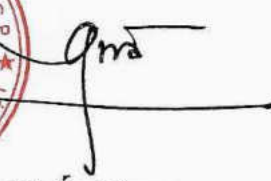
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. / 

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, Đảng uỷ, Ban KS (e-copy, b/c);
- TGD, các P.TGD, KTTT (e-copy);
- Công đoàn, Đoàn TNCS HCM (e-copy);
- Các phòng TCT (e-copy);
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



  
**Phạm Tuấn Ngọc**



**PHẦN I:****BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025****I. TÌNH HÌNH CHUNG*****Về sản xuất điện******- Thuận lợi***

+ Tổng công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Đội ngũ quản lý, người lao động sau nhiều năm vận hành ngày một trưởng thành, có nhiều kinh nghiệm trong quản lý, vận hành, sửa chữa các nhà máy điện.

+ Các tổ máy trong Tổng công ty được bảo dưỡng, sửa chữa, đầu tư nâng cấp kịp thời nên đáp ứng yêu cầu khả dụng cũng như duy trì vận hành ổn định, tin cậy đáp ứng tốt yêu cầu huy động công suất từ Điều độ Quốc gia.

+ Nguyên nhiên liệu chính, đặc biệt là than đốt được Tập đoàn và Tổng công ty Đông Bắc cung cấp kịp thời, ổn định đảm bảo đủ cho vận hành các tổ máy phát điện.

***- Khó khăn***

+ Tình hình thị trường điện có nhiều biến động bất thường, nhiều diễn biến không theo quy luật đã ảnh hưởng rất bất lợi đến hoạt động SXKD của Tổng Công ty, cụ thể:

- Tăng trưởng phụ tải trung bình chỉ khoảng 4-5%, thấp hơn nhiều so với kế hoạch tăng trưởng phụ tải Bộ Công Thương tính toán đầu năm (12,2%).

- Tình hình khí tượng thủy văn: Theo thống kê từ Cục Khí tượng thủy văn quốc gia, trong tháng 10 vừa qua đã ghi nhận 35 kỷ lục về mưa, trong đó có 20 kỷ lục về lượng mưa ngày và 15 kỷ lục về lượng mưa tháng. Tháng 11 tình hình mưa bão tiếp tục diễn biến phức tạp, sau cơn bão số 13 đổ bộ và mang theo lượng mưa lớn, tiếp theo đó là mưa lũ liên tục xảy ra ở các tỉnh miền trung tây nguyên. Do tác động của bão và mưa lũ, lưu lượng nước về các hồ chứa thủy điện tăng cao dẫn đến nhiều hồ thủy điện phải xả lũ với công suất rất lớn. Cùng thời điểm, nguồn điện gió cũng tăng cao, trong khi nhu cầu phụ tải ở mức thấp, một số phụ tải bị mất do ảnh hưởng của bão. Các yếu tố trên đã khiến hệ thống điện quốc gia xảy ra tình trạng thừa nguồn và tiếp diễn liên tục trong các ngày giai đoạn tháng 10-11.

- Giá thị trường điện bình quân đạt 892,42 đồng/kWh, giảm 37% so với năm 2024 (1.425,4 đồng/kWh) và giảm 36% so với giá điện trung bình xây dựng KH 2025 (1.403 đồng/kWh). Trong đó, cá biệt tháng 10/2025 (thường là thời điểm bắt đầu mùa khô) nhưng giá thị trường chỉ đạt khoảng 518 đồng/kWh, thấp hơn 65% so với cùng kỳ năm 2024. Ngoài ra, mặc dù giá bán điện suy giảm nhưng giá nhiên liệu than đầu vào tăng ở một số nhà máy đã tạo nên hiệu ứng kép vừa giảm sức cạnh tranh đồng thời tác động đến lợi nhuận.

Các yếu tố trên là lý do khiến nhu cầu huy động các nhà máy nhiệt điện của Tổng công ty sụt giảm. Lần đầu tiên, đến thời điểm cuối tháng 11, nhưng tất cả các nhà máy nhiệt điện của Tổng Công ty đều dừng 1 tổ máy và tổ máy còn lại phát tải min, từ đó đã ảnh hưởng rất lớn đến các chỉ tiêu SXKD của Tổng công ty.

- Công nợ phải thu từ EVN: Trong năm 2025 Tổng Công ty đã tích cực thu hồi công nợ với EVN, số công nợ tại thời điểm 31/12/2025 là 2.474 tỷ đồng, giảm so với đầu năm 1.031 tỷ đồng. Đối với công nợ tồn đọng từ những năm trước, trong năm 2025 cũng đã thu hồi được 138 tỷ đồng, tuy nhiên vẫn còn số nợ tồn đọng 336 tỷ đồng, Tổng Công ty tiếp tục làm việc với EVN trong năm 2026.

### ***Về sản xuất than:***

Trong năm 2025, khai thác than nằm trong vùng có điều kiện địa chất phức tạp, đất đá nứt nẻ, nước ngầm. Các khu vực khai thác trong năm 2025 tập trung về phía Đông Bắc, phía Đông và phía Bắc khai trường, đất đá nứt nẻ mạnh và nước ngầm nhiều dẫn đến khó khăn trong công tác khoan, nổ mìn. Tuy vậy, hệ thống tầng khai thác được mở theo kế hoạch được duy trì tương đối ổn định.

Tất cả các yếu tố trên đã ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất năm 2025 của Tổng công ty. Mặc dù có nhiều khó khăn, nhưng dưới sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, các cấp ủy Đảng TKV, Tổng công ty với truyền thống đoàn kết vượt khó, với bản lĩnh vững vàng và sự nỗ lực của tập thể người lao động đã vượt qua các khó khăn, thách thức để triển khai nhiệm vụ được giao.

## **II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

### **1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh**

#### ***a) Kết quả thực hiện SXKD năm 2025***

STT	Chỉ tiêu	KH ĐH ĐCĐ 2025		KH điều chỉnh		Thực hiện 2025		Tỷ lệ so với KH/KHĐC (nếu có)	
		Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ
1	Sản lượng điện thương phẩm (tr.kWh)	8.950	8.793			8.725	8.557	97,49%	97,31%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	13.297	12.822			12.964	12.825	97,49%	100,03%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	680,0	677,4			712,9	712,8	104,84%	105,22%
4	Đầu tư xây dựng (tỷ đồng)	1.407	1.404	1.408	1.392	1.557	1.542	110,58%	110,78%

Sản lượng điện thương phẩm chỉ đạt 97,49% kế hoạch do nhu cầu huy động giảm, dẫn tới doanh thu của Tổng công ty chỉ đạt 97,49% kế hoạch. Tuy vậy, lợi nhuận thực hiện cao hơn kế hoạch 4,84% do Tổng công ty đã làm tốt công tác quản trị chi phí và thị trường điện.



**b) Đánh giá chung về công tác quản lý điều hành để thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2025**

Để đạt được những kết quả nêu trên, Tổng công ty đã thực hiện tốt một số nội dung công việc như sau:

**(1) Công tác chuẩn bị cho kế hoạch sản xuất kinh doanh**

Để tăng cường công tác chỉ đạo trong việc thực hiện KH năm 2025, ngay từ cuối năm 2024, Tổng Công ty đã triển khai tạm giao/thông qua các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025, đồng thời ban hành các giải pháp, kế hoạch điều hành, vận hành các nhà máy đảm bảo khả dụng các tổ máy, đáp ứng tốt yêu cầu huy động từ A0 chỉ đạo các nhà máy bám sát, tuân thủ quy trình vận hành, chào giá chủ động, linh hoạt, xây dựng các kịch bản tham gia thị trường điện nhằm mang lại hiệu quả cao cho đơn vị, rút kinh nghiệm từ thực tế vận hành trong những năm trước đây, không chạy theo sản lượng, sản xuất phải đảm bảo hiệu quả kinh tế “**tối đa hóa lợi nhuận**”, đảm bảo công tác an toàn, môi trường, cảnh quan các nhà máy theo tiêu chí “Nhà máy trong công viên”.

**(2) Nâng cao chất lượng, hiệu quả về mặt kỹ thuật, công nghệ**

**Công tác quản lý kỹ thuật, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị**, các nhà máy tuân thủ thực hiện đúng các quy định, quy chế quản lý kỹ thuật đã ban hành. Công tác diễn tập sự cố được duy trì thường xuyên. Các đơn vị đã xây dựng kế hoạch SCBD năm đồng thời xây dựng và triển khai các gói mua sắm vật tư phục vụ SCTX, SCL và đã chủ động lập kế hoạch, tiến hành sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên theo tuần, tháng, quý đồng thời kết hợp khi có lệnh điều độ dừng tổ máy với thời gian nhanh và chất lượng công việc được đảm bảo, đưa tổ máy vào khả dụng sớm nhất đáp ứng sản xuất.

**Công tác chuyển đổi số:**

Đề án chuyển đổi số của Tổng công ty đến năm 2030 đã được HĐQT Tổng công ty phê duyệt tại Quyết định số 2017/QĐ-ĐLTKV ngày 19/8/2024. Trên cơ sở các nội dung của Đề án đã được phê duyệt, Tổng công ty đã triển khai theo các dự án trong Kế hoạch đầu tư năm 2025, cụ thể:

+ Xây dựng phần mềm kế toán tài chính quản lý tập trung tại Tổng công ty Điện lực - TKV: Năm 2025 đã phê duyệt dự án, hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng xây dựng phần mềm kế toán tài chính quản lý tập trung tại Tổng công ty Điện lực - TKV. Năm 2026 sẽ tiếp tục triển khai dự án và dự kiến hoàn thành vào tháng 9/2026.

+ Triển khai chuẩn hóa hạ tầng CNTT và quản trị dữ liệu: Năm 2025 đã hoàn thành công tác lập dự án. Năm 2026 sẽ rà soát, hoàn thiện, phê duyệt và triển khai thực hiện.

+ Xây dựng phần mềm quản lý nhân sự: Năm 2025 đã phê duyệt dự án và đang triển khai công tác lựa chọn nhà thầu. Năm 2026 sẽ ký hợp đồng, triển khai thực hiện và dự kiến hoàn thành dự án trong năm 2026.



+ Xây dựng phần mềm phiếu thao tác điện tử: Năm 2025 đã phê duyệt dự án, hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng xây dựng phần mềm phiếu thao tác điện tử. Năm 2026 sẽ tiếp tục triển khai dự án và dự kiến hoàn thành vào tháng 3/2026.

+ Xây dựng phần mềm quản lý sửa chữa bảo dưỡng thiết bị: Năm 2025 đã hoàn thành công tác lập dự án. Tuy nhiên, sau khi rà soát, để đáp ứng nhu cầu công tác quản lý tài sản, Tổng công ty đang triển khai các thủ tục thay đổi quy mô, tính chất của dự án (từ từ án Dự án phần mềm quản lý sửa chữa bảo dưỡng thiết bị sang Dự án phần mềm quản lý tài sản). Năm 2026 sẽ tiếp tục hoàn thiện, phê duyệt và triển khai thực hiện dự án.

**Công tác chuyển đổi nhiên liệu:** Tổng công ty đã phối hợp cùng Công ty TNHH Erex (Erex) thực hiện công tác thử nghiệm đồng đốt tại NMNĐ Na Dương từ tháng 09-11/2025 và đốt thử nghiệm tại NMNĐ Cao Ngạn từ tháng 12/2025-01/2026. Hiện tại các bên đang phối hợp đánh giá kết quả đốt thử nghiệm tại NĐ Na Dương và Cao Ngạn và chuẩn bị khảo sát đánh giá tại NĐ Cẩm Phả, Sơn Động và Nông Sơn. Bên cạnh đó, Tổng công ty còn phối hợp cùng SGC E&C Hàn Quốc thực hiện công tác nghiên cứu khả thi Chuyển đổi nhiên liệu tại NMNĐ Na Dương và Cao Ngạn.

**Công tác nghiên cứu khoa học và hoạt động sáng kiến và cải tiến kỹ thuật:**

Năm 2025, toàn Tổng công ty đang triển khai nghiên cứu 08 đề tài, đã tổ chức nghiệm thu 03 Đề tài của các đơn vị là Đông Triều và Đông Nai 05 và 05 đề tài dự kiến hoàn thành trong quý I/2026. Đối với công tác sáng kiến và cải tiến kỹ thuật: Trong năm 2025, toàn Tổng công ty có 66 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được công nhận, các sáng kiến này đã đem lại hiệu quả thiết thực về cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn về người và thiết bị, đảm bảo môi trường.

### **(3) Làm tốt công tác phân tích, đánh giá thị trường điện**

Công tác thị trường điện đã được chú trọng, giúp tăng cường hiệu quả SXKD của Tổng công ty. Việc chào giá của tất cả các nhà máy thực hiện theo chiến lược chung và thống nhất trong toàn Tổng công ty đã giúp tối ưu lợi nhuận trong giai đoạn giá thị trường thấp. Bên cạnh đó, tỷ lệ phát vượt Qc khi giá thị trường thấp tại các đơn vị giảm đáng kể so với thời điểm trước khi thực hiện chào giá tập trung. Trong năm 2025, mặc dù giá thị trường thấp, nhưng Tổng công ty vẫn tận dụng tối đa doanh thu bằng chiến lược chào giá phù hợp: chào giá dùng máy hoặc giảm công suất phát khi thị trường thấp để giảm thiểu chi phí biến đổi phần nhiên liệu mà vẫn tối đa doanh thu CFD nhận được; phân tích và dự báo tốt giá biên miền, giá biên hệ thống để chào giá mức giá trần bản chào để lấy doanh thu phát tăng thêm (Rcon). Tổng giá trị làm lợi từ thị trường điện ước đạt 209 tỷ đồng.

### **(4) Nâng cao hiệu quả quản trị chi phí và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật**

Trong năm 2025, Tổng công ty đã làm tốt công tác quản trị các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật. Các chỉ tiêu KTKT chính như than, dầu, đá, các loại hoá chất,... hầu hết đều được đảm bảo theo kế hoạch, trong đó: chỉ tiêu suất tiêu hao nhiệt thô



(HHV) trung bình toàn Tổng công ty là 2.617 Kcal/KWh, bằng 96,96% kế hoạch TKV (2.698 Kcal/KWh); tỷ lệ điện tự dùng là 11,13%, bằng 98,24% kế hoạch TKV (11,33%).

## **2. Công tác đầu tư XD CB**

Trong năm 2025, công tác đầu tư xây dựng của Tổng công ty được triển khai bám sát kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tập trung vào các dự án trọng điểm và các dự án phục vụ duy trì, nâng cao hiệu quả sản xuất. Tổng giá trị thực hiện đầu tư xây dựng năm 2025 đạt khoảng 1.557 tỷ đồng, đạt 110,58% kế hoạch, cho thấy tiến độ triển khai các dự án cơ bản được đảm bảo.

Đối với Dự án NMNĐ Na Dương II (Dự án nhóm A), Tổng công ty đã tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các hạng mục thiết kế, mua sắm thiết bị và thi công xây dựng. Công tác thiết kế chi tiết đang được triển khai với khối lượng hết năm 2025 đạt trên 66%. Công tác cung cấp thiết bị được thực hiện theo tiến độ, nhiều hạng mục thiết bị chính đã được chế tạo, vận chuyển và tập kết tại công trường. Công tác thi công xây dựng các hạng mục chính như lò hơi, gian máy, hệ thống xử lý khí thải, tháp làm mát, các hạng mục phụ trợ cơ bản hoàn thành phần móng và đang chuyển sang giai đoạn lắp đặt thiết bị. Một số hạng mục quan trọng đã hoàn thành lắp đặt như kết cấu thép lò hơi, bao hơi, stator máy phát, máy biến áp chính... Tổng giá trị thực hiện hợp đồng EPC lũy kế hết năm 2025 đạt khoảng 1.699 tỷ đồng, tương đương khoảng 47% giá trị hợp đồng đã ký, phản ánh tiến độ triển khai cơ bản đáp ứng yêu cầu đề ra.

Đối với Dự án đầu tư hệ thống khử lưu huỳnh ngoài lò (FGD) - NMNĐ Na Dương (Dự án nhóm B), Tổng công ty đã hoàn thành phê duyệt thiết kế kỹ thuật và chính thức khởi công xây dựng vào tháng 12/2025. Nhà thầu đang triển khai thiết kế chi tiết, đồng thời thực hiện các công tác chuẩn bị thi công như xây dựng hạ tầng công trường, đào móng và chuẩn bị thi công cọc. Công tác mua sắm thiết bị đang được triển khai song song với quá trình hoàn thiện hồ sơ kỹ thuật. Giá trị thực hiện hợp đồng EPC trong năm 2025 đạt khoảng 20,9 tỷ đồng, tương đương khoảng 8% giá trị hợp đồng đã ký.

Bên cạnh 02 dự án trọng điểm nêu trên, các dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất, sửa chữa, nâng cấp hệ thống công nghệ tiếp tục được triển khai theo kế hoạch, góp phần duy trì độ tin cậy vận hành và từng bước nâng cao hiệu suất, giảm tiêu hao và đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao về môi trường.

Nhìn chung, trong năm 2025, công tác đầu tư của Tổng công ty được triển khai đồng bộ, bám sát mục tiêu kế hoạch, đảm bảo tiến độ các dự án trọng điểm và góp phần quan trọng vào việc duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tạo nền tảng cho phát triển trong các năm tiếp theo.

## **3. Công tác An toàn – Vệ sinh lao động, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn**

Trong năm 2025 toàn Tổng Công ty không để xảy ra TNLĐ, sự cố cháy nổ, sự cố môi trường, các kết quả quan trắc môi trường định kỳ đều đảm bảo đáp ứng Tiêu chuẩn, Quy chuẩn môi trường. Công tác phòng chống thiên tai được Tổng



công ty tổ chức thực hiện tốt, đặc biệt công tác ứng phó mưa lũ, đảm bảo an toàn tuyệt đối về người. Các đơn vị đảm bảo thực 100% Ban chỉ huy PCTT trong thời gian mưa bão kịp thời giải quyết các sự cố xảy ra. Các mặt công tác AT-VSLĐ, PCCC-CHCN, MT, PCTT-TKCN nói chung được đảm bảo, đạt mục tiêu đề ra trong năm 2025.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Năm 2026 được đánh giá tiếp tục là một năm nhiều khó khăn, thách thức tiếp tục tác động đến các hoạt động xã hội, sản xuất các ngành, phát triển kinh tế. Tuy nhiên với sự chỉ đạo quyết liệt, quyết tâm của Chính phủ với mục tiêu tăng trưởng GDP phấn đấu từ 10% trở lên trong năm 2026, với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, Tổng công ty đề ra các mục tiêu, giải pháp cho năm 2026 như sau:

#### I. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	
			Hợp nhất	Công ty mẹ
<b>I</b>	<b>SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1	Sản lượng điện thương phẩm	tỷ kWh	9,335	9,169
2	Doanh thu	tỷ đồng	13.774,260	13.117,291
3	Lợi nhuận trước thuế	"	723,734	713,920
<b>II</b>	<b>ĐẦU TƯ XDCB</b>	"	<b>1.851,887</b>	<b>1.839,798</b>
<b>1</b>	<b>Dự án nhóm A</b>	"	<b>1.539,516</b>	<b>1.539,516</b>
	Kế hoạch thực hiện 2026	"	1.539,516	1.539,516
	<i>Dự án NMNĐ Na Dương II</i>	"	1.539,516	1.539,516
<b>2</b>	<b>Dự án nhóm B</b>	"	<b>146,185</b>	<b>146,185</b>
<b>3</b>	<b>Dự án nhóm C</b>	"	<b>166,185</b>	<b>154,096</b>
3.1	Kế hoạch thực hiện 2026	"	125,811	113,722
3.2	Dự phòng	"	40,374	40,374

Tổng công ty phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và hoàn thành kế hoạch lợi nhuận 723,734 tỷ đồng. Về chỉ tiêu sản lượng, Tổng công ty sẽ phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản lượng điện thương phẩm là 9,335 tỷ kWh. Tuy nhiên để đảm bảo hiệu quả kinh doanh ở mức tối ưu, Tổng công ty sẽ căn cứ theo tình hình huy động và giá điện thực tế từng thời điểm để hoàn thành chỉ tiêu sản lượng ở mức hợp lý, mang lại hiệu quả kinh doanh cao nhất.

Về công tác đầu tư xây dựng, Tổng công ty phấn đấu hoàn thành Dự án NMNĐ Na Dương II đưa vào vận hành thương mại vào tháng 12/2026, hoàn thành Dự án đầu tư hệ thống khử lưu huỳnh ngoài lò (FGD) - NMNĐ Na Dương theo tiến độ hợp đồng.



## II. KẾ HOẠCH CỔ TỨC

Năm 2026, lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ khoảng 713,9 tỷ đồng, kế hoạch mức trả cổ tức của Tổng công ty là  $[\geq 3,5\%]$ , xây dựng trên cơ sở trích tối đa quỹ Đầu tư phát triển để có vốn đối ứng đầu tư.

## III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2026

Để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, Tổng công ty đã và đang thực hiện một loạt các giải pháp đồng bộ. Ngay từ đầu năm, Tổng công ty tập trung vào các nhóm giải pháp chính như sau:

### 5.1. Nhóm giải pháp về sản xuất - kinh doanh điện:

#### *Mục tiêu: vận hành ổn định - tin cậy - nâng cao hiệu suất các tổ máy*

Tổng Công ty xác định chỉ có vận hành ổn định, tin cậy và cải thiện được các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ mới duy trì được lợi nhuận cho TCTy giai đoạn tới khi các yếu tố khác đã hết dư địa, tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

#### *a. Nâng cao hiệu suất, giảm điện tự dùng, giảm tiêu hao than:*

- Thay thế thiết bị cũ, lạc hậu, tiêu dùng năng lượng lớn bằng các thiết bị có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng và đáp ứng tiêu chuẩn môi trường.

- Áp dụng các công nghệ, vật liệu mới và giải pháp kỹ thuật để giảm tiêu hao than, giảm điện tự dùng, giảm phát thải và tăng độ khả dụng tổ máy. Trong đó, giao cụ thể từng chỉ tiêu cho từng nhà máy giai đoạn từ nay đến năm 2030.

Hiện tại, Tổng công ty đang phối hợp cùng với các đối tác thử nghiệm áp dụng giải pháp sử dụng chất phụ gia (chất xúc tác) đốt kèm trong lò hơi để giảm tỷ lệ Carbon chưa cháy hết, tăng hiệu suất cháy của lò hơi, giảm suất tiêu hao nhiệt tại NMNĐ Cao Ngạn.

- Thực hiện sửa chữa bảo dưỡng theo kế hoạch đã được ban hành, đảm bảo chất lượng, tiến độ và kiên quyết không chuyển tiếp các hạng mục SCL, những hạng mục lớn quan trọng sẽ tiến hành xây dựng kế hoạch từ năm n-2 để đảm bảo tính chủ động trong công tác SCBD.

*b. Công tác thị trường điện:* Điều hành thị trường tập trung, thống nhất với mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận.

### 5.2. Giải pháp quản trị chi phí – Quản trị rủi ro:

- Sửa đổi, ban hành mới các quy định, quy trình về công tác thuê ngoài; mua sắm, quản lý, sử dụng vật tư để triệt tiêu các nguy cơ gây rủi ro, thất thoát, lãng phí.

- Ban hành các định mức kinh tế, kỹ thuật, các quy trình kỹ thuật, công nghệ phục vụ vận hành và bảo dưỡng, sửa chữa.

- Sửa chữa, thay thế và bổ sung các thiết bị đo, đếm và phân tích chính xác để kiểm soát cũng như kịp thời điều chỉnh chế độ vận hành để đảm bảo tối ưu nhất về chi phí.

### 5.3. Giải pháp về quản trị và phát triển nguồn nhân lực:

- Hoàn thiện hệ thống quản trị nguồn nhân lực dựa trên hiệu quả công việc,



phát huy hết tiềm năng của người lao động. Ban hành khung chương trình đào tạo cho một số vị trí, chức danh công việc quan trọng.

- Chính sách đãi ngộ: Đảm bảo công bằng, công khai, chính sách lương, thưởng gắn với hiệu quả và chất lượng công việc nhằm tạo động lực để cán bộ công nhân viên sáng tạo trong công việc, không bình quân chủ nghĩa.

- Hoàn thiện cơ chế thúc đẩy nghiên cứu khoa học, cải tiến, nâng cao hiệu suất, đổi mới sáng tạo. Trong đó, tập trung vào đổi mới công tác khen thưởng, vinh danh và chia sẻ lợi ích mang lại từ kết quả nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật.

#### **5.4. Giải pháp về quản trị doanh nghiệp**

- Hoàn thiện nền tảng quản trị doanh nghiệp trong đó, rà soát các quy chế, quy định, quy trình, biểu mẫu,... trong từng lĩnh vực theo nguyên tắc:

- + Đảm bảo mọi nghiệp vụ đều có quy trình, quy định, đáp ứng yêu cầu điều hành theo nguyên tắc “6 rõ”: **rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.**

- + Phân cấp phân quyền đi đôi với trách nhiệm, tăng tính chủ động tự chịu trách nhiệm, thúc đẩy sản xuất, phát huy tính tự chủ, sáng tạo, đồng thời thiết lập cơ chế kiểm soát hiệu quả bằng công cụ phần mềm và quy trình minh bạch chặt chẽ.

- Xây dựng bộ công cụ, hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả công việc theo phương châm:

- + Quản lý theo mục tiêu, phát huy tối đa sức sáng tạo và chủ động cho mỗi cá nhân/bộ phận/đơn vị, có chế tài thưởng phạt minh bạch, công bằng;

- + Tất cả các nhiệm vụ của từng cá nhân, bộ phận đều phải được đánh giá bằng hệ thống tiêu chí, thang điểm, không đánh giá cảm tính.

- Thực hiện đề án CDS Tổng Công ty với mục tiêu cơ bản đưa các hoạt động tác nghiệp sản xuất, nghiệp vụ quản lý từ môi trường vật lý lên môi trường số; thay đổi phương thức điều hành; quản lý toàn bộ nguồn lực doanh nghiệp theo thời gian thực giúp cho công tác quản trị điều hành minh bạch, quyết định chính xác, kịp thời với mục tiêu cao nhất là nhằm tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả SXKD, giảm sức lao động,... Trong năm 2026 sẽ hoàn thành và đưa vào vận hành các hệ thống:

- + Hệ thống phân quản lý kế toán tài chính tập trung;

- + Hệ thống quản lý nhân sự;

- + Hệ thống quản lý sửa chữa bảo dưỡng thiết bị;

- + Chuẩn hóa hạ tầng CNTT, Quản trị dữ liệu và báo cáo thông minh.

#### **5.5. Giải pháp về tài chính và tái cơ cấu:**

- **Đối với việc thu hồi công nợ EVN:** hoàn thiện sớm Hồ sơ thanh toán hàng tháng, tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ tiền điện với EVN.

- **Đối với công nợ tiền than:** tiếp tục cân đối các giải pháp tài chính để đảm bảo nguồn thanh toán công nợ tiền than và bám sát báo cáo Tập đoàn về tính thanh



khoản trong trường hợp thu hồi công nợ từ EVN các khó khăn, vướng mắc.

**- Đối với CTCP than điện Nông Sơn:**

+ Thực hiện tái cơ cấu Công ty cổ phần Than -Điện Nông Sơn -TKV thành chi nhánh của Tổng công ty.

+ Trong thời gian chờ tái cơ cấu V.NSCP thành chi nhánh, Tổng Công ty đã triển khai phương án hỗ trợ tài chính, cụ thể: (i) Thực hiện hỗ trợ dòng tiền đối với Hợp đồng mua bán than với N.NSCP; (ii) Báo cáo Tập đoàn thông qua sửa đổi Quy chế tài chính của Tổng công ty trong đó sửa đổi bổ sung về việc cho Công ty con vay (thu xếp vốn vay với ngân hàng để cho Công ty con vay lại/hoặc cho vay từ nguồn tiền nhàn rỗi của Tổng công ty).

**5.6. Đối với công tác an toàn- môi trường:** (1) Thực hiện nghiêm các quy định của Pháp luật, các quy định của Tập đoàn về công tác AT-VSLĐ, PCCC, MT và PCTT-TKCN; (2) Nâng cao năng lực quản lý, trách nhiệm của cán bộ quản lý tại các đơn vị, đặc biệt trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị; (3) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về AT-VSLĐ, PCCC, MT và PCTT-TKCN. (4) Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các vi phạm, các thiếu sót trong việc thực hiện công tác AT-VSLĐ, PCCC, MT và PCTT-TKCN tại các đơn vị. Thực hiện tốt chế độ kiểm tra chấm điểm về công tác AT-VSLĐ, thưởng, phạt nghiêm minh trong công tác AT-VSLĐ; (5) Thực hiện chế độ báo cáo kịp thời, đúng đủ nội dung theo quy định; (6) Triển khai các nội dung công việc theo kế hoạch PCTT-TKCN năm 2026; Thường xuyên, chủ động theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng cứu, xử lý các tình huống khi xảy ra thiên tai, phấn đấu giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

**5.7. Đối với công tác đầu tư xây dựng:** (1) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định, quy trình triển khai công tác đầu tư; (2) Bám sát kế hoạch triển khai chi tiết các dự án đã phê duyệt để tổ chức thực hiện; (3) Tiếp tục bồi dưỡng, củng cố năng lực chuyên môn; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phối hợp của đội ngũ cán bộ làm công tác đầu tư; (4) Tích cực làm việc với các cơ quan có thẩm quyền, các địa phương để tháo gỡ các vướng mắc để có phương án triển khai đối với một số dự án; (5) Định kỳ kiểm điểm, đánh giá kết quả triển khai để có các giải pháp tháo gỡ kịp thời các vướng mắc phát sinh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.





Số: 240 /TTr-ĐLTKV

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**Về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP (Tổng công ty/ĐLTKV) ngày 26/12/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-ĐHĐCĐ-2025 ngày 24/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán ngày 24/3/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY về Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP kính trình ĐHĐCĐ về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

**1. Đối với năm 2025:**

Theo kết quả SXKD năm 2025, Công ty mẹ - Tổng công ty dự kiến phân phối lợi nhuận như sau:

Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2025 - Công ty mẹ	1.249.998.511.750
	Trong đó:	
-	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	595.207.598.432
-	Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2025	654.790.913.318
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2025 - Hợp nhất	1.231.887.008.464
3	Lợi nhuận dự kiến phân phối Lợi nhuận năm 2025 (3=3.2+3.3)	654.853.465.318
3.1	Tỷ lệ chia cổ tức	6,0%
3.2	Chi trả cổ tức	409.660.485.000
	Trong đó: - Cổ đông TKV	406.685.100.000
	- Cổ đông khác ngoài TKV	2.975.385.000



3.3	Phân phối các quỹ (3.3=a+b)	245.130.428.318
a	Trích quỹ đầu tư phát triển 30%	196.437.273.995
b	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ( $\leq 1,39$ tháng lương) (*)	48.755.706.323
4	Lợi nhuận sau thuế - Công ty mẹ còn lại sau khi phân phối (=1-3)	595.207.598.432

(\*) Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi đã được giảm trừ phần quỹ khen thưởng, phúc lợi trích thừa năm 2024 là 17.006.265.977 đồng.

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

Theo Kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP. Công ty mẹ dự kiến phân phối lợi nhuận như sau:

Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế - Công ty mẹ	571.136.000.000
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2026 trình ĐHĐCĐ	
2.1	Tỷ lệ chia cổ tức (không bao gồm LN năm trước để lại)	$\geq 3,5 \%$
2.2	Lợi nhuận phân phối các quỹ	
a	Quỹ Đầu tư phát triển	$\leq 30\%$
b	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	$\leq 3$ tháng lương

Sau khi kết thúc năm 2026, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh HĐQT Tổng công ty sẽ trình ĐHĐCĐ năm 2027 phương án phân phối lợi nhuận chính thức của năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

### Nơi nhận:

- Như kính gửi ;
- BKS (e-copy);
- Ban lãnh đạo điều hành (e-copy);
- Các phòng KTTC, TCNS (e-copy);
- Lưu: VT, KTTC, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Tuấn Ngọc





Số: **640** /ĐLTKV – KTTC+KH  
V/v giải trình việc phát hành Tờ trình thay thế Tờ  
trình số 184/TTr-ĐLTKV, 189/TTr-ĐLTKV ngày  
07/4/2026.

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức phát hành: Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP.

- Tên giao dịch: Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP.

- Trụ sở chính: Tầng 16 tòa nhà Vinacomin, số 3 Dương Đình Nghệ,  
Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 024 3516 1605.

- Mã chứng khoán: DTK

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

- Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Sàn giao dịch: HNX

Ngày 07/4/2026, Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP đã phát hành Tờ trình số 189/TTr-ĐLTKV ngày 07/4/2026 về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026, Tờ trình số 184/TTr-ĐLTKV Về kết quả SXKD năm 2025 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

1. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của cổ đông lớn là Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP đã rà soát cập nhật lại số liệu Kế hoạch 2026 SXKD, đầu tư như sau:

a) Theo Tờ trình 184/TTr-ĐLTKV đã công bố:

-Kế hoạch SXKD, Đầu tư năm 2026:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	
			Hợp nhất	Công ty mẹ
I	<b>SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1	Sản lượng điện thương phẩm	tỷ. kWh	9,333	9,169
2	Doanh thu	tỷ. đồng	13.622,227	13.117,291
3	Lợi nhuận trước thuế	"	723,734	713,920
II	<b>ĐẦU TƯ XDCB</b>	"	1.851,887	1.839,798
1	<b>Dự án nhóm A</b>	"	1.539,516	1.539,516
	Kế hoạch thực hiện 2026	"	1.539.516	1.539,516
	Dự án NMNĐ Na Dương II	"	1.539,516	1.539,516
2	<b>Dự án nhóm B</b>	"	146,185	146,185





3	Dự án nhóm C	"	182,191	170.102
3.1	Kế hoạch thực hiện 2026	"	182,191	170.102
3.2	Dự phòng	"	40,374	40,374

b) Kết quả rà soát lại:

- Điều chỉnh lại việc đánh giá giá trị thực hiện gói thầu EPC dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II tại mục II.2 từ “thực hiện hợp đồng EPC trong năm 2025” thành “thực hiện hợp đồng EPC lũy kế đến hết năm 2025”.

- Kế hoạch SXKD, Đầu tư năm 2026

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	
			Hợp nhất	Công ty mẹ
<b>I</b>	<b>SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1	Sản lượng điện thương phẩm	tỷ. kWh	9,335	9,169
2	Doanh thu	tỷ. đồng	13.774,260	13.117,291
3	Lợi nhuận trước thuế	"	723,734	713,920
<b>II</b>	<b>ĐẦU TƯ XDCB</b>	"	<b>1.851,887</b>	<b>1.839,798</b>
1	Dự án nhóm A	"	1.539,516	1.539,516
	Kế hoạch thực hiện 2026	"	1.539,516	1.539,516
	Dự án NMNĐ Na Dương II	"	1.539,516	1.539,516
2	Dự án nhóm B	"	146,185	146,185
3	Dự án nhóm C	"	166,185	154,096
3.1	Kế hoạch thực hiện 2026	"	125,811	113,722
3.2	Dự phòng	"	40,374	40,374

2. Cũng theo ý kiến của TKV, Tổng công ty đã điều chỉnh phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. Việc điều chỉnh không làm thay đổi tỷ lệ cổ tức năm 2025 (6,0%) và các nguyên tắc phân phối lợi nhuận, đảm bảo phù hợp quy định pháp luật và quyền lợi cổ đông.

3. Từ việc rà soát cập nhật ý kiến của TKV theo mục 1 và 2 trên, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã thông qua việc điều chỉnh và phát hành các Tờ trình 239/TTr-ĐLTKV ngày 24/4/2026 thay thế cho Tờ trình số 184/TTr-ĐLTKV ngày 07/4/2026; Tờ trình số 240/TTr-ĐLTKV ngày 24/4/2026 thay thế Tờ trình 189/TTr-ĐLTKV ngày 07/4/2026 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Tổng công ty trân trọng thông tin để cổ đông được biết.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các PTGD, KTTTr (e-copy);
- BTC ĐHĐCĐ (QĐ 93 ngày 12/02/2026);
- Các phòng: KTTC, TCNS (e-copy);
- Lưu: VT, T ký (02).





Số: **248** /TT-ĐLTKV

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua danh sách ứng viên tham gia HĐQT và BKS Tổng công ty  
nhiệm kỳ III (2026-2031)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP (Tổng công ty/ĐLTKV) ngày 26/12/2024 (Điều lệ);*

*Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-TKV ngày 27/3/2026 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) V/v cử Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP nhiệm kỳ 2026-2031 (Quyết định số 516/QĐ-TKV);*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-ĐLTKV ngày 15/04/2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP.*

Nhiệm kỳ của HĐQT và BKS của Tổng công ty hiện tại là nhiệm kỳ II (2021-2026) sẽ hết nhiệm kỳ trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP (Tổng công ty) tổng hợp và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty danh sách ứng viên tham gia HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ III (2026-2031) do cổ đông lớn TKV và HĐQT đề cử như sau:

Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) là cổ đông lớn sở hữu 99,27% cổ phần biểu quyết của Tổng công ty đã có Quyết định số 516/QĐ-TKV V/v cử Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP nhiệm kỳ 2026-2031, theo đó TKV đã đề nhân sự ứng cử tham gia HĐQT và tham gia BKS Tổng công ty, như sau:

### **1. Nhân sự đề cử tham gia HĐQT:**

TKV đã đề cử 4 ứng viên tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 gồm:

a) Ông Phạm Tuấn Ngọc, người quản lý phần vốn thuộc Ban quản lý vốn TKV, tiếp tục làm Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Tổng công ty, đồng thời giới thiệu ứng cử Chủ tịch HĐQT.

b) Ông Bùi Minh Tân, Tổng giám đốc Tổng công ty, làm Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị, ứng cử thành viên HĐQT.

c) Ông Nghiêm Xuân Chiến, hiện đang giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty, làm Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị, ứng cử thành viên HĐQT.

d) Ông Nguyễn Đức Mạnh, Phó trưởng ban Khoáng sản và Hóa chất TKV làm Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị, ứng cử thành viên HĐQT.



e) Căn cứ Quyết định 516/QĐ-TKV, Căn cứ khoản 3, Điều 25 của Điều lệ Tổng công ty, HĐQT Tổng công ty đã triển khai các thủ tục cần thiết theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán, Điều lệ và các Quy chế của Tổng công ty để tiến hành lựa chọn đề cử ứng viên cho vị trí thành viên độc lập HĐQT và ban hành Nghị quyết số 17/NQ-ĐLTKV ngày 15/4/2026 bổ sung vào danh sách đủ tiêu chuẩn đề cử tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 trình Đại hội, gồm:

- Ông Nguyễn Đức Thảo – Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026;

- Ông Nguyễn Văn Hải – Nguyên Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP, đã nghỉ hưu năm 2020.

## **2. Nhân sự đề cử tham gia BKS:**

TKV đã đề cử 3 ứng viên tham gia BKS nhiệm kỳ 2026-2031 gồm:

a) Ông Lê Ngọc Nam, hiện đang giữ chức vụ Trưởng BKS nhiệm kỳ 2021-2026 làm người đại diện của TKV tham gia BKS đồng thời được TKV giới thiệu ứng cử Trưởng ban BKS.

b) Bà Đào Thị Hoàng Yến, hiện đang giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Pháp chế, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026, làm người đại diện của TKV tham gia BKS, ứng cử Thành viên BKS.

c) Ông Bùi Mạnh Tuấn, hiện đang giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Đầu tư, làm người đại diện của TKV tham gia BKS, ứng cử thành viên BKS.

Như vậy, số ứng cử viên tham gia BKS được cổ đông lớn TKV đề cử đã đủ số ứng viên để bầu đủ số Thành viên BKS theo Điều lệ Tổng công ty.

Các ứng viên nêu trên đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Chứng khoán, Điều lệ Tổng công ty.

Quyết định số 516/QĐ-TKV và Nghị quyết số 17/NQ-ĐLTKV ngày 15/4/2026 và lý lịch các ứng viên đã được công bố trong tài liệu trình ĐHĐCĐ, niêm yết trên trang web của Tổng công ty theo quy định.

HĐQT Tổng công ty kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua danh sách ứng cử viên như trên để Đại hội thực hiện bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ III (2026-2031)/.

Trân trọng!

### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban lãnh đạo điều hành (e-copy);
- Lưu: VT, TCNS, T.ký HĐQT.

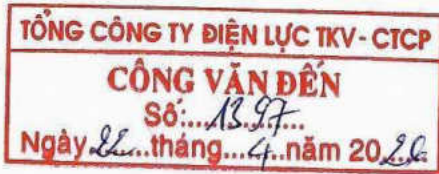
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Tuấn Ngọc**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



*Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP

Tôi tên là: Nguyễn Đức Thảo

Ngày sinh: 10/04/1953.

Số CCCD: 001053000426; Nơi cấp: Cục CS QLHC và TTXH; Ngày cấp: 10/07/2021.

Địa chỉ thường trú: Số 05 Long Phú 2 KĐT Vinhomes Thăng Long, xã An Khánh, Hà Nội.

Ngày 07/4/2026, tôi đã có Đơn ứng cử tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2026-2031) Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Đơn), Đơn có gửi kèm theo Phụ lục về người và tổ chức có liên quan. Đơn, bản Sơ yếu lý lịch của tôi đã được HĐQT Tổng công ty xem xét và chấp nhận đưa vào danh sách ứng viên và công bố trên các kênh thông tin chính thức theo quy định.

Sau khi soát xét Đơn đã gửi và thông tin đã công bố, thông qua đơn này, tôi xin được đính chính nội dung thông tin đã kê khai tại Phụ lục người và tổ chức có liên quan phụ lục kèm theo Đơn, như phụ lục kèm theo.

Bằng văn bản này, tôi xin đính chính lại thông tin đã kê khai như phụ lục dưới đây và cam kết các nội dung còn lại trong hồ sơ ứng cử là trung thực, chính xác và tuân thủ quy định pháp luật cũng như quy chế của Tổng công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, ghi nhận nội dung đính chính này và tiếp tục xem xét hồ sơ ứng cử của tôi theo quy định.

*Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026*

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

**Nguyễn Đức Thảo**

**Thông tin đã kê khai theo Đơn ngày 07/4/2026:**

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DTK	Nguyễn Đức Thảo	045C021004 PSI; 069C001897 SHS	Thành viên HĐQT Độc lập nhiệm kỳ III (2026-2031) <sup>(1)</sup>	NNB	CCCD	001053000426	10/7/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 05 Long Phú 2 KĐT Vinhomes Thăng Long, xã An Khánh, Hà Nội	10.000	0,00146	28/4/2026 <sup>(1)</sup>			

**Thông tin xin được đính chính lại bằng văn bản ngày 22/4/2026:**

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DTK	Nguyễn Đức Thảo	045C021004 PSI; 069C001897 SHS	Thành viên HĐQT Độc lập nhiệm kỳ II (2021-2026) <sup>(1)</sup>	NNB	CCCD	001053000426	10/7/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 05 Long Phú 2 KĐT Vinhomes Thăng Long, xã An Khánh, Hà Nội	10.000	0,00146	28/4/2021 <sup>(1)</sup>			

(1) Vị trí, nội dung các thông tin đính chính được in đậm (các thông tin khác không thay đổi).

**Người khai**



**Nguyễn Đức Thảo**



Số: 20/NQ-ĐLTKV

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP ("ĐLTKV" hoặc "Tổng công ty") ngày 26/12/2024;

Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Tổng công ty), số 20/BB-ĐLTKV ngày 23/04/2026.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Sơ yếu lý lịch ứng viên tham gia HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ III (2026-2031):**

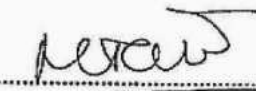
1.1 HĐQT ghi nhận thông tin chính xác Sơ yếu lý lịch ứng viên tham gia HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ III (2026-2031) của ông Nguyễn Đức Thảo (Giới tính: Nam; Ngày sinh: 10/04/1953, CCCD số 001053000426 do Cục CS QLHC&TTXH cấp ngày 10/07/2021) theo Văn bản chính thức ghi ngày 22/04/2026.

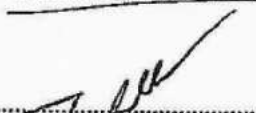
(Văn bản chính thức thông tin kèm theo).


1.2 HĐQT thống nhất đánh giá thông tin chính xác của ông Nguyễn Đức Thảo không ảnh hưởng đến tiêu chuẩn và điều kiện làm ứng viên tham gia HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ III (2026-2031).

**Điều 2.** Các thành viên HĐQT, Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng, các Trưởng phòng liên quan của Tổng công ty chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

**CÁC THÀNH VIÊN HĐQT**

Bùi Minh Tân 

Ngô Trí Thịnh 

Nguyễn Trung Thực 


Nơi nhận:

- Như Điều 2 (e-copy);
- Lưu: VT, T.ký HĐQT.


**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



  
Phạm Tuấn Ngọc

**THƯ KÝ**

  
Đặng Đình Toàn

Số: 17/NQ-ĐHĐCĐ-2026

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP***Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;**Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Tổng công ty/ ĐLTKV) ngày 26/12/2024;**Căn cứ Biên bản họp số 17/BB-ĐHĐCĐ-2026 ngày 28/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Đại hội).***QUYẾT NGHỊ:****Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026 của Tổng công ty:****1.1. ĐHĐCĐ thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình như sau:**

- Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT); Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS), Kế hoạch hoạt động năm 2026 của BKS Tổng công ty; Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Tổng công ty; Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty với doanh nghiệp và người có liên quan trong năm 2025 và kế hoạch năm 2026; (Trong đó, năm 2025 gồm: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin, Công ty CP Than - Điện Nông Sơn - TKV...);

- Tờ trình kết quả SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026, với các nội dung chủ yếu như sau:

**Kết quả thực hiện SXKD năm 2025 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD năm 2026 (công ty mẹ):**

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ thực hiện so với KH (%)	Kế hoạch năm 2026
1	Sản lượng điện thương phẩm (tr. kWh)	8.793	8.557	97,31%	9.169
2	Doanh thu (tỷ đồng)	12.822	12.825	100,03%	13.117,291
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	677,4	712,8	105,22%	713,920
4	Đầu tư xây dựng (tỷ đồng) *	1.392	1.542	110,78%	1.839,798
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	≥ 3,5%	6,0%	171,43%	≥ 3,5%



\* Giá trị kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025 trong bảng theo kế hoạch đầu tư năm 2025 điều chỉnh.

1.2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty chỉ đạo thực hiện Kế hoạch SXKD và Kế hoạch ĐTXD năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh Kế hoạch SXKD và Kế hoạch ĐTXD năm 2026 khi cần thiết, sau đó báo cáo cổ đông tại Đại hội tiếp theo.

## **Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:**

ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 theo Tờ trình của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, với các nội dung chủ yếu như sau:

### **\* Thực hiện năm 2025:**

Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2025 - Công ty mẹ</b>	<b>1.249.998.511.750</b>
	<i>Trong đó:</i>	
-	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	595.207.598.432
-	Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2025	654.790.913.318
2	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2025 - Hợp nhất</b>	<b>1.231.887.008.464</b>
3	<b>Lợi nhuận dự kiến phân phối Lợi nhuận năm 2025 (3=3.2+3.3)</b>	<b>654.853.465.318</b>
3.1	<b>Tỷ lệ chia cổ tức</b>	<b>6,0%</b>
3.2	<b>Chi trả cổ tức</b>	<b>409.660.485.000</b>
	<i>Trong đó: - Cổ đông TKV</i>	<i>406.685.100.000</i>
	<i>- Cổ đông khác ngoài TKV</i>	<i>2.975.385.000</i>
3.3	<b>Phân phối các quỹ (3.3=a+b)</b>	<b>245.130.428.318</b>
a	<i>Trích quỹ đầu tư phát triển 30%</i>	<i>196.437.273.995</i>
b	<i>Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (<math>\leq 1,39</math> tháng lương)</i>	<i>48.755.706.323</i>
4	<b>Lợi nhuận sau thuế - Công ty mẹ còn lại sau khi phân phối (=1-3)</b>	<b>595.207.598.432</b>

### **\* Kế hoạch năm 2026**

Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế - Công ty mẹ	571.136.000.000
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2026 trình ĐHĐCĐ	

2.1	Tỷ lệ chia cổ tức (không bao gồm LN năm trước để lại)	$\geq 3.5 \%$
2.2	Lợi nhuận phân phối các quỹ	
a	Quỹ Đầu tư phát triển	$\leq 30\%$
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	$\leq 3$ tháng lương

**Điều 3. Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026:**

ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026 theo Tờ trình của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2026:**

- ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2026 của Tổng công ty theo Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty tại Đại hội.

- ĐHĐCĐ chấp thuận giao Tổng giám đốc tổ chức thực hiện công việc lựa chọn nhà thầu, ký quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng kiểm toán các BCTC năm 2026 của Tổng công ty. Hợp đồng kiểm toán sau khi ký kết được chuyển về Ban Kiểm soát 01 bản để kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

**Điều 5. Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ và các Quy chế:**

ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ và các: Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT Tổng công ty; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát theo Tờ trình của HĐQT tại Đại hội. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 soát xét chuẩn xác nội dung và ký ban hành theo chức năng nhiệm vụ.

**Điều 6. Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:**

ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 theo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội, như sau:

HĐQT gồm 5 người:

- Ông .....
- Ông .....
- Ông .....
- Ông .....
- Ông ..... - Thành viên độc lập.

Ban Kiểm soát gồm 3 người:

- Ông ..... – Thành viên chuyên trách;
- Bà .....



Ông .....

**Điều 7. Điều khoản thi hành:**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP thông qua ngày 28/4/2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Quý Cổ đông Tổng công ty (e-copy);
- HĐQT, Đảng ủy, BKS (e-copy);
- TGD Bùi Minh Tân (e-copy);
- Các PTGD, KTTT (e-copy);
- Công đoàn, Đoàn TNCS HCM (e-copy);
- Các Phòng ĐLTKV (e-copy);
- Lưu: HĐQT, Hồ sơ ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**CHỦ TỊCH HĐQT  
Phạm Tuấn Ngọc**